

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 08-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH T, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lâm Thị Loan Em;

Ông Nguyễn Công Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Kha – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Diễm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp X, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng và điểm cầu thành phần: Tại trụ sở Công an huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp Y, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng, Tòa án nhân dân huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm trực tuyến và công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Hậu G, sinh ngày 28/8/1988 tại Hòa Đ, Vĩnh C, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp Hòa K, xã Hòa Đ, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: Ấp N, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn H và bà Ngô Thị M; vợ Huỳnh Thị Tú L, con có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/5/2022 đến nay (bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Bị hại: Ông Quách Văn L, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng:

1. Ông Trịnh Thanh D, sinh năm 1984 (có mặt tại điểm cầu trung tâm).

Nơi cư trú: Ấp M, xã Vĩnh L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Huỳnh Hoàng K, sinh năm 1997 (vắng mặt).

3. Ông Lê Văn T, sinh năm 2002 (vắng mặt).

4. Ông Huỳnh Hoàng H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp Trương H, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

5. Ông Lâm Thanh N, sinh năm 2000 (vắng mặt).

6. Ông Quách An M, sinh năm 1972 (vắng mặt).

7. Ông Quách Kim S, sinh năm 1964 (vắng mặt).

8. Bà Trần Thị Thu T1, sinh năm 1967 (vắng mặt).

9. Ông Quách Văn T2, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Ấp Phú T, thị trấn Phú L, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 03/02/2022, tại ấp Trung T, xã Tuân T, huyện Thạnh T nhóm của Huỳnh Hoàng H, Trương Hoài A, Lê Văn T mâu thuẫn dẫn đến xô xát đánh nhau với nhóm của Quách Văn L, Quách Văn T2, Quách Trường B, hậu quả H, A, T2, B đều bị thương tích chảy máu. H gọi điện cho em ruột là Huỳnh Thị Bé Q đến rước H, bà Q gọi điện thoại cho anh rể là Lâm Hậu G để báo việc H bị đánh và kêu ông G rước về.

Khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, sau khi nghe điện thoại của bà Q thì G gọi điện thoại cho Lâm Thanh N, lúc này đang ngồi cùng Huỳnh Hoàng K và Lâm Quang T tại quán cà phê Yến O, thị trấn Phú L, nên cả 03 người cùng nhau đi đến nhà của G tại ấp N, thị trấn Phú L để cùng đi rước H. Khi đi N chở K, Lâm Quang T chở G, trước khi đi G có lấy theo một cây dao bấm bằng kim loại, dài khoảng 20cm bỏ vào túi quần để phòng thân.

Khi đi đến gần trường học xã Tuân T thì cả nhóm gặp H và T đang đứng đợi, H bị thương chảy nhiều máu nên H lên xe của N và ngồi giữa, K ở phía sau ôm H chở cả ba người vào Trung tâm Y tế huyện Thạnh T, Lâm Quang T chở G chạy theo sau, lúc này có ông Huỳnh Văn H cũng chạy đến để rước T.

Khi đến Trung tâm Y tế huyện Thạnh T thì K đưa H vào phòng cấp cứu, bị cáo G và ông N đi ra khu vực căn tin, trên đường đi thì cả hai gặp bị hại ông L cũng đang đưa em ruột là ông T2 đang bị thương đến cấp cứu. Khi ông L đang đứng nói chuyện điện thoại thì thấy G và N đi ngang, ông L hỏi “H là thằng nào”, ông N mới trả lời “nó đang nằm trong phòng cấp cứu”, bị hại L nghe vậy liền chạy vào phòng cấp cứu và nói “đánh chết mẹ nó đi”, lúc này bị cáo G chạy theo và nói “H là em tôi, ông đánh nó thì tôi không nhin ông đâu”, hai bên xảy ra cự cãi thì bảo vệ của Trung tâm Y tế là ông Trịnh Thanh D yêu cầu ra khỏi khu vực phòng cấp cứu.

Cha, mẹ của ông L là ông Quách Kim S và bà Trần Thị Thu T1 đi cùng ông Quách An M và Quách Xung H cũng đến Trung tâm Y tế huyện Thanh T để thăm ông T2, khi gặp L ở bệnh viện thì L nói với gia đình mình là G và K là nhóm người đã đánh T2 và nói với gia đình là “đánh mấy thằng này”, dẫn đến hai bên cự cãi nhau.

Lúc này Lê Văn T cũng vừa đến bệnh viện, thấy hai bên đang cự cãi, T dùng nón bảo hiểm ném về phía ông M nhưng không trúng, T đập ông M té xuống đất và dùng tay đánh ông M, ông M đánh lại T, K đến can ngăn cũng bị ông M đánh. Ông L, ông T2, ông S, bà T1 và ông Quách Xung H chạy đến hỗ trợ ông M. Bị cáo G chạy đến hỗ trợ T, trong lúc kéo T ra thì G bị xô té xuống, L xô xát với G, T2 dùng chân đá G, bà T1 dùng nón bảo hiểm đánh G, G bị đập nằm xuống sàn nên đã lấy con dao bấm trong túi quần ra cầm bằng tay phải và quơ về hướng L và những người đang đánh G, trong lúc bị cáo G dùng dao quơ về hướng của bị hại L thì làm trúng vào tay của L, G quay qua hướng của K để hỗ trợ K thì bị L ném cục bê tông nhưng không trúng. Khi lực lượng Công an đến cả hai bên dừng đánh nhau. Bị cáo sau đó đã ném bỏ cây dao bấm xuống sông tại khu vực ấp Trương H, xã Thanh T cách nhà mẹ vợ bị cáo khoảng 100m.

Ngày 19/02/2022 bị hại Quách Văn L có đơn yêu cầu xử lý hình sự về hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Lâm Hậu G.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh T tiến hành trưng cầu giám định pháp y về thương tích của bị hại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 142/TgT-PY ngày 04/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay phải, kích thước: 4,5cm x 01cm. Bề mặt bờ vết sẹo sắc - gọn. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02% (Hai phần trăm).

- Sẹo mặt trước trong cổ tay phải, kích thước: 07cm x 01cm, đứt bán phần gân gấp cổ tay trụ, ảnh hưởng ít đến chức năng cổ tay phải, cứng khớp đốt – bàn hạn chế chức năng co duỗi ngón V tay phải. Căn cứ Bảng 1, Chương 8, Mục I.3 và nguyên tắc 3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm); Căn cứ Bảng 1, Chương 7, Mục IV.6.1 và nguyên tắc 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (Mười sáu phần trăm); Căn cứ Bảng 1, Chương 7, Mục VI 5.5.1 Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm).

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế hiện tại là 23% (Hai mươi ba phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh T truy tố bị cáo Lâm Hậu G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm

đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Hậu G thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo trình bày trong lúc ẩu đả, xô xát nhau, bị cáo có dùng dao bấm mang theo trước đó tấn công và làm trúng tay phải của bị hại Quách Văn L, gây thương tích cho ông L với tổn thương cơ thể 23% như kết luận giám định, hiện bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 61.933.000 đồng và có nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T số tiền 5.000.000 đồng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xin nhận lại số tiền đã nộp do đã khắc phục xong cho bị hại.

Tại đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại ông Quách Văn L trình bày nội dung: Bị cáo G gây thương tích cho ông nhưng nay sức khỏe ông đã ổn định, bị cáo đã bồi thường cho ông số tiền 61.933.000 đồng, bị cáo đã nhận lỗi và ăn năn, hối hận, nay xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo để lao động nuôi 02 con nhỏ, hoàn cảnh gia đình bị cáo còn nhiều khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng, phân tích, đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy 02 cục đá. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho bị hại 61.933.000 đồng, bị hại không yêu cầu thêm nên không xem xét, đề nghị trả cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp trước đó tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh T. Về án phí bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Tại lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để có điều kiện nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên, cơ quan điều tra và cơ quan Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Phiên tòa hôm nay bị hại ông Quách Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt; vắng mặt những người làm chứng gồm ông Huỳnh Hoàng K, ông Lê Văn T, ông

Huỳnh Hoàng H, ông Lâm Thanh N, ông Quách An M, ông Quách Kim S, bà Trần Thị Thu T1 và ông Quách Văn T2. Xét thấy, việc vắng mặt không cản trở việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/02/2022, tại Trung Tâm Y tế huyện Thạnh T, ấp Trương H, xã Thạnh T, huyện Thạnh T, do xuất phát từ mâu thuẫn giữa em vợ bị cáo là ông Huỳnh Hoàng H và gia đình bị hại ông Quách Văn L, bị cáo đã xảy ra xô xát với bị hại L và một số người khác, trong lúc xô xát bị cáo đã dùng dao bấm mang theo trước đó tấn công trúng vào tay phải của bị hại, gây thương tích cho bị hại L với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 23%.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã dùng dao bấm dài 20cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ 23%, nên bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Do vậy, bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTT ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh T truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, được bị hại làm đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo hưởng án treo. Cha ruột bị cáo là người có công được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, bà ngoại là Bà mẹ Việt Nam anh hùng và hai cậu ruột của bị cáo đều là Liệt sĩ, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Do bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này có chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại và được bị hại xin cho bị cáo hưởng án treo. Xét thấy không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, thì bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo

và tính khoan hồng của pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Quách Văn L đã nhận tiền bồi thường thiệt hại số tiền 61.933.000 đồng và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Tuyên bố trả lại cho bị cáo Lâm Hậu G số tiền 5.000.000 đồng bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T theo biên lai thu số 0001238 ngày 17/8/2022.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm 01 viên bê tông không rõ hình có số đo (17 x 9 x 6,5)cm và 01 viên bê tông không rõ hình có số đo (08 x 06 x 05)cm. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng).

[10] Từ những phân tích nêu trên toàn bộ đề nghị của Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, cũng như về trách nhiệm dân sự, án phí là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về hành vi của ông Quách Văn L, Lê Văn T, Quách An M đã bị xử lý hành chính theo quy định, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Hậu G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lâm Hậu G 02 (hai) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án ngày 08/9/2022.

Giao bị cáo Lâm Hậu G cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Đ, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Quách Văn L không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét. Tuyên bố trả lại cho bị cáo Lâm Hậu G số tiền 5.000.000 đồng bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T theo biên lai thu số 0001238 ngày 17/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên bố tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án gồm 01 viên bê tông không rõ hình có số đo (17 x 9 x 6,5)cm và 01 viên bê tông không rõ hình có số đo (08 x 06 x 05)cm. Hiện vật chứng nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lâm Hậu G phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối người vắng mặt kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND tỉnh Sóc Trăng;
 - Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
 - VKSND huyện Thanh T;
 - Công an huyện Thanh T
- (Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, CQTHAHS);
- CCTHADS huyện Thanh T;
 - Bị cáo; Bị hại;
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nghiệp